

Số: 3821/QĐ-UBND

Yên Mỹ, ngày 27 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đất, tài sản, cây cối, hoa màu
....để GPMB thực hiện dự án đầu tư, xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng
Khu công nghiệp Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên tại xã Tân Lập (Giai đoạn 4 - Đợt 4)

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5
năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013; số
47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái
định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017
về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về điều
chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-
2020) tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 712/TTg-CN ngày 30/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ
về việc chủ trương đầu tư dự án xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công
nghiệp Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số 30/2014/TT-
BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất,
chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6
năm 2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu
hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 quy định chi tiết Nghị
định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ
sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: Số 1471/QĐ-UBND
ngày 28/8/2014 về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết
định thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 66 Luật Đất đai năm 2013; số 2453/QĐ-
UBND ngày 02/10/2018 về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ
1/2000 Khu công nghiệp Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên; số 40/2019/QĐ-UBND ngày
20/12/2019 về việc ban hành quy định bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
giai đoạn 2020-2024; số 03/2020/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 ban hành Quy định
về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh
Hưng Yên; số 403/QĐ-UBND ngày 30/01/2022 về việc phê duyệt Quy hoạch sử
dụng đất sử dụng đất đến năm 2030 huyện Yên Mỹ; số 118/QĐ-UBND ngày
17/01/2024 về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Yên Mỹ;

Căn cứ Thông báo số 251/TB-STC ngày 29/12/2023 của Sở Tài chính về việc thông báo đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại các loại cây trồng, vật nuôi phục vụ công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024;

Căn cứ Thông báo số 09/TB-SXD ngày 11/01/2024 của Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên về việc thông báo đơn giá bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc và các công trình xây dựng khác trong công tác GPMB trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024;

Căn cứ Thông báo số 238/TB-UBND ngày 15/4/2024 của UBND huyện Yên Mỹ về việc thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư, xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên tại xã Tân Lập;

Căn cứ Phương án bồi thường, hỗ trợ số 54/PA-BQLDA ngày 07/5/2024 do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Mỹ, UBND xã Tân Lập và Chủ đầu tư lập;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 142/TTr-TNMT ngày 21/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ để GPMB thực hiện dự án nêu trên. Cụ thể như sau:

| | |
|---|---|
| 1 Kinh phí bồi thường, hỗ trợ UBND xã Tân Lập | = 3.307.698.500^d |
| - Hỗ trợ diện tích đất trồng lúa | = 4.192,1m ² x 85.000 ^d /m ² = 356.328.500 ^d |
| - Hỗ trợ diện tích đất nghĩa trang, nghĩa địa | = 77m ² x 85.000 ^d /m ² = 6.545.000 ^d |
| - Hỗ trợ diện tích đất có mặt nước chuyên dùng | = 1.049,1m ² x 85.000 ^d /m ² = 89.173.500 ^d |
| - Hỗ trợ diện tích đất bãi thải, xử lý chất thải | = 1.510,6m ² x 85.000 ^d /m ² = 128.401.000 ^d |
| - Hỗ trợ diện tích đất giao thông | = 11.145,7m ² x 85.000 ^d /m ² = 947.384.500 ^d |
| - Hỗ trợ diện tích đất thủy lợi | = 20.939,6m ² x 85.000 ^d /m ² = 1.779.866.000 ^d |
| 2 Bồi thường, hỗ trợ tài sản, cây cối, hoa màu, mồ mả...trên đất | = 578.711.068^d |
| 3 Kinh phí GPMB = Mục (1+2) x 2% (làm tròn) | = 77.728.000^d |
| Tổng kinh phí = Mục (1+2+3) | = 3.964.137.568^d |

Bằng chữ: Ba tỷ, chín trăm sáu mươi bốn triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn, năm trăm sáu mươi tám đồng.

(Danh sách theo Phương án số 54/PA-BQLDA ngày 07/5/2024)

Nguồn kinh phí thực hiện dự án: Do Công ty Cổ phần phát triển Khu công nghiệp Viglacera Yên Mỹ ứng trước chi trả theo quy định.

Điều 2. Căn cứ kinh phí bồi thường, hỗ trợ được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện, UBND xã Tân Lập có trách nhiệm phổ biến, niêm yết công khai Quyết định này; UBND xã Tân Lập chỉ đạo hộ gia đình, cá nhân bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ tiền bồi thường, hỗ trợ.

Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện có trách nhiệm thanh toán trực tiếp kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Chi cục Thuế khu vực Yên Mỹ - Ân Thi, Kho bạc Nhà nước huyện, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện, Chủ tịch UBND xã Tân Lập, Chủ đầu tư, các ngành có liên quan và các hộ gia đình có tên trong danh sách bồi thường, hỗ trợ căn cứ thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Xuân Lương

